

Quy hoạch đô thị phải nhìn từ nông thôn

Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn phỏng vấn Phan Văn Trường JJR 64

Cận Tết, hàng trăm ngàn người chen lấn ở bến xe, ga tàu để về quê. Tết, đường phố ở TP HCM và Hà Nội không có cảnh kẹt xe, tắc đường. Hết Tết, các chuyến tàu, xe lại đưa dòng người trở lại thành phố... đô thị lại quá tải. Trao đổi với TBKTSG, Giáo sư Phan Văn Trường, giảng dạy bộ môn Kinh tế đô thị và quy hoạch vùng, Đại học Kiến trúc TP HCM cho rằng, để chấm dứt hiện tượng trên cần phải quy hoạch đô thị đồng bộ với quy hoạch nông thôn.

TBKTSG: Ông nhìn nhận thế nào về hiện tượng ngày càng có nhiều người ở khu vực nông thôn bỏ việc nông ở quê để lên thành phố sinh kế?

GS. Phan Văn Trường: Nhà nông ít ai có ý nghĩ bỏ làng quê, nơi chôn rau cắt rốn, để lên tỉnh hay bất cứ một nơi nào khác. Vì khi đó họ phải hy sinh một cuộc sống đều đặn, hy sinh mười, hai mươi năm trong cuộc đời để lập lại những gì đã có mà phải bỏ, sẽ từ biệt những người thân thuộc họ hàng, từ bỏ luôn cả cái nghiệp hoặc danh tiếng tổ tiên đã xây dựng qua nhiều đời.

Thế nhưng, không thể chối cãi, hiện nay cơ hội làm ăn kiếm tiền cũng như các dịch vụ về y tế, giáo dục, văn hoá, thông tin... ở đô thị tốt hơn nông thôn. Cho nên hiện tượng di dân từ nông thôn lên đô thị là điều dễ hiểu. Dân số ở đô thị của Việt Nam đã và sẽ tăng nhanh trong những năm tới, nó đang là xu hướng.

TBKTSG: Nhưng theo ông, hiện tượng di dân từ nông thôn ra thành thị đang diễn ra như hiện nay ở Việt Nam có tốt với cá nhân, gia đình, xã hội và quốc gia?

GS. Phan Văn Trường: Có thể nói, số đông lên đô thị đều tìm được sự ổn định, dù người nhanh người chậm. Nhưng dần dà một phần lớn trong số người này sẽ nhận ra rằng: làm việc nhiều hơn, tiền kiếm được nhiều hơn nhưng không dành dụm được là bao vì đời sống thành thị cũng đắt gấp bội nông thôn.

Những người ở lại nông thôn, phần lớn thấy rất vui khi nghe tin con cái họ hàng thành công trên đô thị, nhất là khi nhận được tiền gửi về gấp mấy lần những gì họ có thể kiếm được trong việc đồng áng. Tuy nhiên, họ cũng chứng kiến một số hiện tượng mới: việc đồng áng không có người chăm sóc đầy đủ và bị để chênh mảng; con về thăm càng ngày càng thưa; thế hệ sau không nhớ đến tổ tiên nữa...

Đối với kinh tế đất nước, hiện tượng di dân ra đô thị đặt ra nhiều vấn đề nan giải: (i) Trong quá trình xây dựng hạ tầng cần có sự ổn định tối thiểu. Ví dụ khi xây gia cư hoặc hạ tầng tại nơi nào cũng mong là xây cho dân chúng dùng. Nếu nơi đó dân chúng bắt đầu di tản thì công trình được xây cho ai? Một sự biến động sẽ thay đổi hẳn cuộc diện kinh tế và nhu cầu hạ tầng.

(ii) Nông thôn trước sau gì cũng là "trụ cột" của kinh tế Việt Nam. Gia nhập WTO đưa chúng ta vào một thời kỳ công nghiệp hóa nhanh chóng, điều đó tốt thôi, tuy nhiên, nếu không cẩn thận chúng ta có thể để nông thôn tuột dốc và sẽ dần dần trở thành bãi sa mạc kinh tế. Vì truyền thống kinh tế, vì địa chất của đất nước, chúng ta không nên để việc đó xảy ra. Chính thế giới ngày nay nhìn nhận rất cao giá trị của những sản phẩm canh nông được chăm sóc bằng tay người, bằng phân thiên nhiên, bằng đất sinh thái. Chẳng lẽ đứng vào thời kỳ này, chúng ta lại từ bỏ cái gì nên làm, đáng làm, đã làm từ ngàn năm.



TBKTSG: Nhưng thưa ông, trên thế giới, vấn đề đô thị hoá, di dân từ nông thôn ra thành thị đã diễn ra và dường như đó là quy luật tất yếu.

GS. Phan Văn Trường: Đúng. Nhưng những hậu quả của việc đô thị hoá cũng đã phơi bày ra. Đô thị hoá đã khiến nhiều thành phố trở thành đô thị cực lớn (trên 10 triệu dân). Và việc quản lý một thành phố cực lớn là rất phức tạp và tốn kém. Việt Nam đang đứng trước nguy cơ có những thành phố cực lớn, điều mà chúng ta cần phải tránh.

Ở các đô thị cực lớn dân số đông đúc, chen chúc, thiếu việc làm, gia cư tạm bợ, đời sống đắt đỏ, ô nhiễm rác rưởi không quản lý xuể, vệ sinh tương đối, hạ tầng kỹ thuật thiếu hụt nặng, nhất là nước sạch và nước thải. Thất nghiệp đông đưa tới bất ổn, tội phạm. Cách đây 20 năm Thành Phố São Paulo, Braxin (trên 20 triệu người) không có an ninh, cảnh sát giao thông khuyến khích đốt đèn đỏ để phóng nhanh qua ngã ba, ngã tư, tránh bị bọn du đảng cầm súng đe dọa chặt tay lấy đồng hồ, cửa cái.

Trong khi việc di dân từ nông thôn lên thành phố đã khiến nhiều vùng nông thôn ở không kiếm được người làm đồng án - chỉ còn lại các cụ già đợi con cháu về thăm và trông nom mồ mả. Ở châu Âu đã có nhiều làng trở thành "làng ma" vì không có dân, trường học không có bóng giáo viên, học trò; cửa tiệm bỏ trống không có người giữ, bưu điện không có nhân viên, nhà ga không có hành khách, không có tàu hỏa đi qua...

Không cần đi đến thái cực đó để nhận định rằng, một thanh niên Việt Nam đang chăn trâu, làm đồng áng lên đô thị để đánh giày, bán vé số, không phải là một phương án đáng khuyến khích. Một thanh nữ lên đô thị để bán hàng gánh, trông nom cửa tiệm hoặc hầu bàn cũng không thể nào là một hướng có tương lai. Trong khi đó nông thôn cứ tiếp tục sa mạc hóa kinh tế, sa mạc hóa dân số, sa mạc hóa cơ hội.

TBKTSG: Nghĩa là, theo ông, cần phải đảo ngược hiện tượng di dân giữa nông thôn và thành thị, nhưng đảo ngược như thế nào được?

GS. Phan Văn Trường: Trước hết chúng ta phải hiểu là hiện tượng đô thị hóa, dù rất mạnh, vẫn đảo ngược được, và đã có nhiều quốc gia đang thực hiện việc này. Tại châu Âu, dân chúng bắt đầu thấy cái lợi trong việc di chuyển gia đình ra ngoài thành phố. Vì sao vậy? Vì: (i) Đời sống trong đô thị đắt đỏ, khó khăn, chen chúc, tạm bợ, rút cục những người dân trong đô thị ý thức được là họ không sống. Họ chỉ đi làm rồi chỉ đủ thì giờ đi ngủ để ngày hôm sau lại đi làm, chỗ thời gian còn lại chỉ dùng cho chuyên chở. Người Pháp có từ ngữ: *boulot/metro/dodo* (đi làm/di chuyển/đi ngủ) để đánh giá cuộc sống khô khan trong đô thị. (ii) Môi trường trong đô thị rất thấp kém, bụi, rác, mùi, tiến động, làm cho dân chúng mất ăn, kém ngủ. (iii) Gia cư trong đô thị chật chội và giá rất cao. (iv) An ninh, nói chung, là một vấn đề, nhất là con em trên đường đi tới nhà trường; sự cấu trúc của đô thị làm cho ma túy dễ phân phối, khiến đe dọa này trở thành một rủi ro lớn cho các con em gia đình...



Trong khi đó, ở ngoại ô nhà rộng rãi có vườn; hạ tầng đường sá cho phép ở xa thêm 30, 40 cây số mà không thêm thời gian di chuyển đi làm; môi trường tốt; mật độ dân chúng thấp nên thoải mái... Và thời nay ti vi, internet cho phép có được mọi thông tin cần thiết, cho phép mua bán một số dịch vụ mà không cần ra khỏi nhà.

TBKTSG: Nhưng thưa ông, điều kiện hạ tầng, kinh tế nông thôn ở Việt Nam thì khác...

GS. Phan Văn Trường: Vì vậy chúng ta cần phải xây dựng lại nền kinh tế nông thôn.

Những lý do chính khiến nông dân lên tỉnh chủ yếu là kinh tế và tâm lý. Họ sẽ không di tản nếu có sự phát triển được nhìn nhận là bền vững; cũng như họ có một chỗ đứng xứng đáng với tư cách chủ đất chứ không phải làm mướn.

Nông thôn chỉ đáng ở nếu nhà nông có nhiều chủ quyền trên miếng đất họ khai thác. Trong một nền kinh tế có tính cách tư bản, chúng ta sẽ không tránh được việc phải xử lý phương trình này. Nếu nhà nông họ thấy người trên thành thị nắm hết chủ quyền đất đai của người ta, thì không sớm thì muộn, họ sẽ bỏ rơi nông

thôn. Một ví dụ là sân gôn, người thành thị mua đất sân gôn với giá rẻ rồi muốn họ làm thợ cắt cỏ, làm sao họ chịu? Trái lại, có phương thức cân bằng hơn, chia với họ cổ phiếu của công ty phát triển sân gôn, tất nhiên dễ thành công hơn.

Phải để cho nền kinh tế nông thôn phát triển theo tiềm năng chứ không theo đuổi phong trào. Phải hướng dẫn nông thôn đi theo đà tiến hóa kinh tế của các công tác có giá trị gia tăng cao. Phải xây dựng hạ và thượng tầng cơ sở để nông thôn không thấy bị bỏ quên, trong đó có trường học, bệnh viện, khu hành chính để đi lại, siêu thị...

Chúng ta nên củng cố hoặc hay hơn nữa phát triển mạnh hệ thống truyền hình và mạng internet để giúp cho thông tin, giáo dục và giải trí lành mạnh phát triển mạnh. Tại một số nước như Malaixia hay Singapore, người dân gần như không cần di chuyển để có được phần lớn các dịch vụ hàng ngày như giấy tờ hành chính, ngân hàng, bưu điện, điện nước...Người dân không cần di chuyển tức không nhất cứ phải sống trên thành thị, nơi có những dịch vụ này, mà có thể thoải mái sống tại đồng quê.

Vai trò của các đô thị nhỏ rải rác khắp đất nước là rất quan trọng. Nước Việt Nam may mắn có rất nhiều những đô thị nhỏ này trên toàn lãnh thổ, cho phép vùng nông thôn nào cũng tương đối gần một thị trấn, và như vậy mong tránh được phải xây thêm đô thị trong một tương lai ngắn hạn.

TBKTSG: Nói như ông thì chúng ta phải quy hoạch toàn bộ và cân đối đồng đều giữa đô thị và nông thôn?

GS. Phan Văn Trường: Đúng. Điều đó là hết sức cần thiết. Hiện nay chúng ta đang thiếu một bản quy hoạch cân bằng giữa thành thị và nông thôn. Chung quy, cũng tại chưa ai nói lên rằng, TPHCM và Hà Nội đang có một tốc độ đô thị hóa cao chỉ vì chúng ta muốn dồn hết cơ hội vào đô thị lớn, để cho mức thu nhập trong đô thị chênh lệch quá nhiều với nông thôn, không cho nhà nông có đủ chủ quyền trên đất đai, không chú ý đủ đến tính cách phát triển hài hòa rất cần thiết trên đất nước, khai thác tiềm năng và đặc trưng từng vùng chưa hợp lý...Chúng ta phát triển kinh tế rất nhanh nhưng chưa phân phối đồng đều, chia sẻ công bình như một gia đình.

Phải làm gì để có được một nền quy hoạch lãnh thổ hay, đẹp, hợp lý, cân đối? Đừng quên rằng nếu chúng ta đổ xô hết vào đô thị thì có rừng có núi để làm gì, có sông có ngòi, có biển để làm gì nếu không có dân Việt an cư ở đó? Chúng ta có thực sự muốn giống Singapore cỡ con, chỉ có đô thị và bê tông thôi hay không? Hay chúng ta muốn gìn giữ một đất nước muôn màu, với dân số rải rác hài hòa khắp nơi, mỗi nơi có đặc trưng, có văn hóa phong tục riêng biệt, với mọi tài nguyên được khai thác thành lợi ích chung?

Một trong những yêu cầu chính yếu của chính sách quy hoạch, quy hoạch đô thị hay quy hoạch quốc gia là đưa, đặt dân vào đúng chỗ trên địa bàn đất nước cũng như tránh để dân bị dồn vào thế phải di tản vào những vùng họ không thực sự mong muốn; đồng thời tối ưu hóa được chính sách kinh tế để cho mọi người có được việc làm đúng với sở thích và tay nghề của họ.

TBKTSG: Ông là người đi nhiều, nghiên cứu nhiều, vậy trong làn sóng đô thị hoá ông thấy các nước khác họ xử lý như thế nào?

SG.Phan Văn Trường: Các nước như Thái Lan hay Malaysia, người dân nông thôn sẽ ngạc nhiên nếu hỏi họ tại sao không lên thành thị sinh sống. Họ có đủ thu nhập, tiện nghi, hạ thượng tầng để có được một cuộc sống bền vững mà gia đình khả dĩ chấp nhận được. Thái Lan là một nước nông nghiệp hùng mạnh, Malaysia trồng cọ dầu trên khắp lãnh thổ. Họ có thêm trại nuôi súc vật, trại trồng hoa lan. Nhưng không có gì mà chúng ta không có, nếu không muốn nói là chúng ta còn có những gì họ không có (cà phê hảo hạng)

Nước Hà Lan có hoa tulíp; Nam Phi, Úc, Pháp, Mỹ, Đức... có công nghiệp rượu, bia, Nga, Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ có trứng cá caviar, Braxin có mỡ, có trồng cây cho phép sản xuất biofuel, dầu sinh thái, đó là chưa kể công nghiệp thức ăn có khắp nơi. Vài ví dụ đó cho thấy họ cũng chẳng hơn ta, ta cũng chẳng kém họ.

Do đâu hiện tượng đô thị hoá lại rất mạnh ở nước ta? Đặt câu hỏi như vậy là đã có một phần câu trả lời: vì chính chúng ta trực tiếp và gián tiếp khuyến khích dân chúng về đô thị! Chúng ta có chỉ tiêu tăng trưởng trong các thành phố lớn, càng ngày càng cần thêm lao động. Chúng ta cố ý để TPHCM và Hà Nội trở thành đô thị cực lớn, chúng ta phân phối thu nhập không đồng đều giữa ngành nông nghiệp và các ngành khác trong nền kinh tế. Đó là chưa so sánh với chính sách các quốc gia trong WTO triệt để củng cố, phát triển, bao cấp kinh tế nông thôn của họ! Đừng tìm thêm lý do, vì ngay chính sách đã là như vậy.

